

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 10050 /SNV-VLATLĐ
V/v báo cáo kết quả hoạt động
dịch vụ việc làm 06 tháng đầu
năm 2026

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 6 năm 2026

Kính gửi:

- Trung tâm Dịch vụ việc làm Thành phố;
- Trung tâm Dịch vụ việc làm Thanh niên;
- Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp có hoạt động dịch vụ việc làm;
- Doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm.

Thực hiện Nghị định số 352/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Việc làm về dịch vụ việc làm;

Để tổng hợp tình hình hoạt động dịch vụ việc làm trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh 06 tháng đầu năm 2026, Sở Nội vụ đề nghị các đơn vị thực hiện các nội dung sau:

1. Báo cáo tình hình hoạt động dịch vụ việc làm năm 06 tháng đầu năm 2026

- Các Trung tâm có hoạt động dịch vụ việc làm: Báo cáo theo Mẫu số 01 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 352/2025/NĐ-CP.

- Các doanh nghiệp hoạt động dịch vụ việc làm: Báo cáo theo Mẫu số 02 Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 352/2025/NĐ-CP.

2. Hình thức và thời gian nộp báo cáo

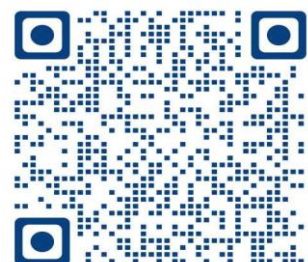
- Đơn vị gửi báo cáo đến Sở Nội vụ thông qua Sàn giao dịch việc làm quốc gia¹.

- Trường hợp không gửi được báo cáo trên Sàn giao dịch việc làm quốc gia, đơn vị gửi báo cáo về Sở Nội vụ theo hình thức trực tuyến, bằng cách:

+ Truy cập vào link Google Form: <https://forms.gle/L5iQzqNvkofqtqkje6>

+ Hoặc quét mã QR code để truy cập đường link

Báo cáo gửi trực tuyến bao gồm các thông tin chung, bản chụp báo cáo có ký tên, đóng dấu đỏ (dạng tập tin *.pdf).



¹ Trang thông tin điện tử: <https://vieclam.gov.vn/>

- Thời gian báo cáo: **Trước ngày 20 tháng 6 năm 2026** (Thời gian chốt số liệu tính từ ngày 15 tháng 12 năm trước kỳ báo cáo đến ngày 14 tháng 6 của kỳ báo cáo).

Sau thời gian quy định nêu trên, Sở Nội vụ² không tiếp nhận báo cáo; đồng thời tổng hợp làm cơ sở để xác nhận tình hình chấp hành các quy định pháp luật khi có yêu cầu của các cơ quan. Đề nghị các đơn vị nghiêm túc thực hiện để tránh vi phạm hành chính theo khoản 2 Điều 7 Nghị định số 12/2022/NĐ-CP của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lao động, bảo hiểm xã hội, người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

Sở Nội vụ đề nghị các đơn vị triển khai thực hiện các nội dung nêu trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (để báo cáo);
- Văn phòng Sở (để phối hợp đăng trên trang thông tin điện tử của Sở);
- Lưu: VT, P.VLATLĐ (HTh).

[Signature]

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Trần Quốc Khánh

² Thông tin liên hệ: Bà Nguyễn Thị Hồng Thủy - 0909382702.

Mẫu số 01. Báo cáo kết quả hoạt động dịch vụ việc làm của Tổ chức dịch vụ việc làm công**TÊN TỔ CHỨC DỊCH
VỤ VIỆC LÀM CÔNG****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:/BC-....

....., ngày ... tháng ... năm 2026

**BÁO CÁO
Kết quả hoạt động dịch vụ việc làm 6 tháng đầu năm 2026**

Kính gửi:

- Sở Nội vụ;
- Cơ quan, tổ chức chủ quản trực tiếp.

I. THÔNG TIN CHUNG

- Trụ sở, chi nhánh, văn phòng (nêu rõ số lượng, địa chỉ)
- Về cơ cấu tổ chức, nhân sự đang làm việc: Nêu sự thay đổi so với kỳ trước

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 6 tháng	Thực hiện kỳ trước	Thực hiện kỳ báo cáo
1	Tổ chức phiên giao dịch việc làm				
1.1	Số phiên giao dịch việc làm đã thực hiện	Phiên			
1.2	Số người sử dụng lao động tham gia phiên giao dịch việc làm	Lượt NSDLĐ			
1.3	Số người lao động được tư vấn tại phiên giao dịch việc làm	Lượt người			
1.4	Số người lao động được phỏng vấn tại phiên giao dịch việc làm	Lượt người			
2	Hoạt động tư vấn				
2.1	Số người được tư vấn	Lượt người			
a	Số người được tư vấn việc làm	Lượt người			
b	Số người được tư vấn chính sách lao động việc làm	Lượt người			
c	Số người có trình độ từ trung cấp trở lên	Lượt người			
2.2	Số người sử dụng lao động được tư vấn	Lượt NSDLĐ			

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 6 tháng	Thực hiện kỳ trước	Thực hiện kỳ báo cáo
3	Hoạt động giới thiệu việc làm, cung ứng và tuyển lao động				
3.1	Số người đăng ký tìm việc làm	Lượt người			
a	Số người đăng ký tìm việc làm có trình từ trung cấp trở lên	Lượt người			
b	Số người đăng ký tìm việc làm được giới thiệu việc làm	Lượt người			
	Trong đó: Số người có trình độ từ trung cấp trở lên	Lượt người			
c	Số người được tuyển dụng do Tổ chức dịch vụ việc làm công giới thiệu	Lượt người			
	Trong đó: Số người có trình độ từ trung cấp trở lên	Lượt người			
3.2	Số lao động do người sử dụng lao động đề nghị tuyển, giới thiệu lao động	Lượt người			
a	Số người có trình độ từ trung cấp trở lên	Lượt người			
b	Số lao động đã tuyển, giới thiệu theo đề nghị của người sử dụng lao động	Lượt người			
	Trong đó: Số người có trình độ từ trung cấp trở lên	Lượt người			
c	Số lao động tuyển, giới thiệu được người sử dụng lao động tuyển dụng	Lượt người			
	Trong đó: Số người có trình độ từ trung cấp trở lên	Lượt người			
4	Tổ chức đào tạo, tập huấn (nếu có)				
4.1	Số người được Tổ chức dịch vụ việc làm công đào tạo, nâng cao kỹ năng	Lượt người			
a	Số người tham gia các khóa đào tạo kỹ năng (kỹ năng xin việc, phỏng vấn, làm việc nhóm,...)	Lượt người			
b	Số người tham gia các khóa đào tạo nghề nghiệp	Lượt người			
4.2	Số người được Tổ chức dịch vụ việc làm công đào tạo tìm được việc làm	Lượt người			
5	Thực hiện chính sách bảo hiểm thất nghiệp (nếu có)¹				

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 6 tháng	Thực hiện kỳ trước	Thực hiện kỳ báo cáo
5.1	Số người lao động đã nộp hồ sơ đề nghị hưởng bảo hiểm thất nghiệp	Người			
5.2	Số người có quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp	Người			
5.3	Số người được tư vấn, giới thiệu việc làm	Người			
	Trong đó, số người được giới thiệu việc làm	Người			
5.4	Số người được hỗ trợ đào tạo nghề	Người			

6. Thu thập, phân tích, dự báo và cung ứng thông tin thị trường lao động

Ghi cụ thể kết quả thông tin thu thập được trong kỳ (số lượng người tìm việc, số lượng việc làm trống, liệt kê các sản phẩm phân tích dự báo đã thực hiện trong kỳ,...).

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác (nếu có)

III. ĐÁNH GIÁ

1. Những mặt được.
2. Những hạn chế và nguyên nhân.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ (nếu có)

Nơi nhận:

- Như trên;
-;
- Lưu: VT,..

QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ NGƯỜI KÝ
(Ký tên, đóng dấu)

Họ và tên

Ghi chú: Báo cáo sáu tháng đầu năm Tổ chức dịch vụ việc làm công không báo cáo Mục I.

¹ Chỉ Tổ chức dịch vụ việc làm công có nhiệm vụ quy định tại khoản 2 Điều 7 Nghị định này thực hiện báo cáo nội dung này.

Mẫu số 02. Báo cáo kết quả hoạt động dịch vụ việc làm của doanh nghiệp/chi nhánh hoạt động dịch vụ việc làm

**TÊN DOANH
NGHIỆP/CHI NHÁNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:BC-....

....., ngày ... tháng ... năm 2026

**BÁO CÁO
Kết quả hoạt động dịch vụ việc làm 6 tháng đầu năm 2026**

Kính gửi: Sở Nội vụ⁽¹⁾.....

...⁽²⁾... Báo cáo kết quả hoạt động dịch vụ việc làm 6 tháng đầu năm 2026 như sau:

- Loại hình: ⁽³⁾
- ☐ Doanh nghiệp nhà nước
 - ☐ Doanh nghiệp ngoài nhà nước
 - ☐ Doanh nghiệp FDI

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện kỳ trước	Thực hiện kỳ báo cáo
1	Số người lao động được tư vấn			
a	Số người được tư vấn việc làm	Lượt người		
b	Số người được tư vấn chính sách lao động, việc làm	Lượt người		
c	Số người được tư vấn có trình độ từ trung cấp trở lên	Lượt người		
2	Số người sử dụng lao động được tư vấn			
3	Số người đăng ký tìm việc làm			
a	Số người đăng ký tìm việc làm có trình độ từ trung cấp trở lên	Lượt người		
b	Số người được giới thiệu việc làm	Lượt người		
	Trong đó: Số người được giới thiệu việc làm có trình độ từ trung cấp trở lên	Lượt người		
c	Số người được tuyển dụng do doanh nghiệp/chi nhánh giới thiệu	Lượt người		
	Trong đó: Số người được tuyển dụng có trình độ từ trung cấp trở lên	Lượt người		
4	Số lao động do người sử dụng lao động đề nghị cung ứng/tuyển lao động			
a	Số người có trình độ từ trung cấp trở lên	Lượt người		

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện kỳ trước	Thực hiện kỳ báo cáo
b	Số lao động đã cung ứng/tuyển theo đề nghị của người sử dụng lao động	Lượt người		
	Trong đó: Số người có trình độ từ trung cấp trở lên	Lượt người		
c	Số lao động cung ứng/tuyển được người sử dụng lao động tuyển dụng, trong đó:	Lượt người		
-	Số người có trình độ chuyên môn kỹ thuật (từ trung cấp trở lên)	Lượt người		
-	Số người được ký hợp đồng lao động không xác định thời hạn	Lượt người		

Nơi nhận:

- Như trên;
-;
- Lưu: VT,....

ĐẠI DIỆN CỦA DOANH NGHIỆP/CHI NHÁNH
(Chữ ký, dấu)

Họ và tên

Ghi chú:

- (1) Tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi doanh nghiệp đặt trụ sở chính.
- (2) Tên doanh nghiệp/chi nhánh hoạt động dịch vụ việc làm.
- (3) Đánh dấu (X) vào ô tương ứng với loại hình chủ sở hữu của doanh nghiệp/chi nhánh.